

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N1
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 141/2022/HS - ST
Ngày 29 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N1
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Thủy.
2. Bà Lò Thị Thành.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 133/2022/HSST ngày 10 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2022/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 và các Quyết định hoãn phiên tòa số 195 ngày 20 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn B** - Sinh ngày 15/10/2003; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản P, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt N1; Dân tộc: Thái; Giới tính: N1; Tôn giáo: Không; Trình độ H2 vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn T và bà Lò Thị C; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2018 bị Công an huyện S xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 15/4/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Quàng Thị T1, sinh năm 2007. Trú tại: Bản X, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Tòng Thị H, sinh năm 2008. Trú tại: Bản N1, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chăm Thị Yu K, sinh năm 2009. Trú tại: Bản N1, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Chăm Thị B3, sinh năm 2008. Trú tại: Bản M3, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Lò Thị T3, sinh năm 2007. Trú tại: Bản Xe, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Tòng Văn N1, sinh năm 2008. Trú tại: Bản T1, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn T3, sinh năm 2006. Trú tại: Bản C1, xã P1, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp:

1. Quàng Văn H2, sinh năm 1987 là người đại diện hợp pháp của người bị hại Quàng Thị T1. Trú tại: Bản X, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn H4, sinh năm 1977 là người đại diện hợp pháp của Lò Thị T3. Trú tại: Bản X, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chăm Văn D3, sinh năm 1989 là người đại diện hợp pháp của người bị hại Chăm Thị B3. Trú tại: Bản M3, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Chăm Văn T5, sinh năm 1993 là người đại diện hợp pháp của người bị hại Chăm Thị Yu K. Trú tại: N1, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Tòng Văn P5, sinh năm 1985 là người đại diện hợp pháp của người bị hại Tòng Thị H. Trú tại: N1, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Tòng Văn G3, sinh năm 1986 là người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tòng Văn N1. Trú tại: Bản T1, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

7. Lò Văn C4, sinh năm 1984 là người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Văn T3. Trú tại: C1, xã P1, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn B cùng Tòng Văn N1 (sinh ngày 04/3/2008, trú tại bản T1 cùng ở xã N, Sông Mã - hiện là học sinh lớp 8A Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung H2 cơ sở N) và Lò Văn T3 (sinh ngày 05/9/2006, trú tại bản C1, P2, Sông Mã) là bạn bè quen biết nhau do thường xuyên chơi Game ở quán Quân Trường

thuộc bản P, N với nhau. Khoảng 22 giờ ngày 10/12/2021 B, N1, T3 cùng nhau đi tắm suối nước nóng ở bản Ten, xã P2 và về đến quán Game Quân Trường thì B không dám về nhà ngủ vì sợ bị mắng nên bảo T3 và N1 đưa B lên lán nướng của một người tên là Linh (người quen của B) để ngủ, cả ba đi đến lán nướng nH không có ai ở đấy, do B đang cầm một chiếc xe mô tô nhãn hiệu DREM ở quán Quân Trường nên khi vào trong lán B nói: *“Chúng mày đi đến trường cấp 2 N lấy trộm D3 thoại, lấy được bao nhiêu thì lấy mang về cho anh đi chuộc xe, nếu không lấy được thì cho anh xin mỗi thằng một ngón tay cho hết đường về”*, do sợ nên T3 và N1 đồng ý. T3 bảo B đưa chiếc áo khoác của B để T3 che mặt, khoảng 01 giờ ngày 11/12/2021 N1 chở T3 bằng xe mô tô của N1 đến cổng Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung H2 cơ sở N, N1 để xe ở ngoài cổng, cả hai đi bộ vào trong khu bán trú lúc này các phòng đã tắt D3 và mọi người đang ngủ, khi đi đến trước cửa phòng số 10 thấy cửa phòng không khóa T3 bảo N1 ở ngoài canh giới còn T3 vào trong phòng, do tối nên T3 đi đến chỗ có ổ cắm D3 thấy 01 chiếc D3 thoại di động nhãn hiệu VSMART Start 3 của T1 đang cắm sạc, T3 rút dây sạc ra rồi dùng D3 thoại này bật sáng màn hình tìm lấy thêm 04 chiếc D3 thoại khác gồm: 01 chiếc D3 thoại nhãn hiệu SAMSUNG T2 màu hồng của K, 01 D3 thoại di động nhãn hiệu MEIZU C9 màu đen của B3, 01 D3 thoại di động nhãn hiệu OPPO A33 màu trắng của H, 01 D3 thoại di động nhãn hiệu VIVO Y91C màu xanh đen của T3, xong T3 quay ra ngoài cùng N1 đi ra chỗ để xe, N1 bảo T3 đưa cho 01 chiếc D3 thoại để dùng nên T3 đưa cho chiếc D3 thoại nhãn hiệu VIVO Y91C màu xanh đen, N1 chở T3 về lán nướng gọi B dậy nH B không dậy nên T3 để cả 4 chiếc D3 thoại ở đầu đệm chỗ B nằm rồi đi ngủ cùng B, còn N1 đi đến quán Quân Trường chơi game đến khoảng 05 giờ cùng ngày N1 quay lại lán nướng gọi T3 dậy còn B vẫn đang ngủ, khi T3 đi ra ngoài lán N1 đi vào chỗ B lấy 01 D3 thoại nhãn hiệu SAMSUNG T2 màu hồng cất vào túi rồi quay ra chở T3 đi về nhà, đến khoảng 09 giờ N1 mang chiếc D3 thoại VIVO Y91C đến quán sửa chữa D3 thoại của Lương Văn Mạnh ở bản P, N để phá khóa thì gặp B, B đưa cho N1 01 chiếc D3 thoại nhãn hiệu VSMART Start 3 bảo đi phá khóa. Còn B sau đi đưa D3 thoại cho N1 thì đi đến quán Quân Trường chơi game, đến ngày 12/12/2021 B gặp Cà Văn Tâm (sinh năm 2007, trú tại bản Huổi Tư, xã P2, Sông Mã) do trước đây B có mượn của Tâm 01 chiếc D3 thoại sử dụng và làm mất nên B đưa cho Tâm chiếc D3 thoại nhãn hiệu MEIZU C9 để sử dụng, còn chiếc D3 thoại hiệu OPPO A33 màu trắng B cất giấu ở nhà. Ngày 20/12/2021 anh Quàng Văn H2 biết con gái là Quàng Thị T1 bị mất D3 thoại nên đã làm đơn gửi đến cơ quan Công an xã N, Sông Mã trình báo.

Ngày 21/12/2021 Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã đã triệu tập Lò Văn T3 đến làm việc, T3 đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình cùng với Tòng Văn N1 và Lò Văn B, cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ của Lương Văn Mạnh 01 D3 thoại nhãn hiệu VIVO Y91C màu xanh đen của N1 mang đến phá mật khẩu; Ngày 22/12/2021 Tòng Văn N1 giao nộp 01 D3 thoại

nhãn hiệu VS MART Start 3 và 01 D3 thoại nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J2 màu hồng; Ngày 23/12/2021 Cà Văn Tâm giao nộp 01 D3 thoại nhãn hiệu MEIZU C9 màu xanh - đen và Lò Thị É (mẹ đẻ của B) giao nộp 01 D3 thoại hiệu OPPO A33 màu trắng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra vụ án là phòng số 10 của dãy nhà dành cho H2 sinh nữ là kiểu nhà lắp ghép, diện tích 23,6 x 6,0m², phía trước có một hiên rộng 1,5m thuộc Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung H2 cơ sở N.

- Tại dãy giường giáp tường phía Bắc: giường số 2 tầng 2 là vị trí để D3 thoại của Quảng Thị T1; tại giường số 9 tầng 2 là vị trí để D3 thoại của Tòng Thị H; tại giường số 8 tầng 2 là vị trí để D3 thoại của Cẩm Thị YU K.

- Tại dãy giường giáp tường phía N1: giường số 3 tầng 2 là vị trí để D3 thoại của Lò Thị Thanh; tại giường số 4 tầng 1 là vị trí để D3 thoại của Cẩm Thị B3; tại giường số 5 tầng 2 là vị trí để D3 thoại của Lò Thị T3.

Vị trí để D3 thoại của các bị hại phù hợp với lời khai nhận của Lò Văn T3.

Tại kết luận định giá tài sản số 02/KL ngày 06/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Sông Mã, kết luận:

“- 01 D3 thoại di động nhãn hiệu VSMART Start 3 màu đen, số IMEI 1: 359869102736050, số IMEI 2: 35986102736068, trị giá 1.100.000 đồng.

- 01 D3 thoại di động nhãn hiệu VIVO Y91C màu đen xanh, số IMEI 1: 864739045395215, số IMEI 2: 864739045395207, trị giá 500.000 đồng.

- 01 D3 thoại di động nhãn hiệu MEIZU C9 màu đen, số IMEI 1: 863458044548671, số IMEI 2: 863458044548689, trị giá 400.000 đồng.

- 01 D3 thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J2 màu hồng, số IMEI 1: 357161096810667, số IMEI 2: 357162096810665, trị giá 400.000 đồng.

- 01 D3 thoại di động nhãn hiệu OPPO A33 màu trắng, nút nguồn D3 thoại bị hỏng, trị giá 600.000 đồng.

Tổng trị giá: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng chẵn)”.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKSSM ngày 10 tháng 6 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lò Văn B về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt Lò Văn B từ 12 -18 tháng cải tạo không giam giữ, không áp dụng hình phạt bổ sung và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Vật chứng: đã xử lý xong tại giai đoạn điều tra.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Quảng Thị T1, Lò Thị T3, Cẩm Thị B3, Cẩm Thị YU K, Tòng Thị H đã nhận được tài sản và tiền bồi thường thiệt hại nên không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người liên quan.

Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ theo đúng trình tự tố tụng hình sự, NH có lời khai thể hiện rõ quan điểm tại giai đoạn điều tra: Người bị hại đã nhận đủ tài sản bị mất và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm về vấn đề bồi thường và đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại cũng không có ý kiến gì khác; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là những chiếc D3 thoại của người bị hại sau khi được bị cáo B xúi giục, ngoài ra không có ý kiến gì khác làm thay đổi nội dung vụ án, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người T3 hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án bị cáo và người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T3 hành tố tụng, người T3 hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan T3 hành tố tụng, người T3 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập và đều không có yêu cầu gì về vấn đề bồi thường dân sự xét thấy sự vắng mặt tại phiên tòa của người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên HĐXX vẫn tiếp tục T3 hành xét xử là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Đơn trình báo của người đại diện hợp pháp của người bị hại Quảng Thị T1;
- Lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người có bị hại;
- B3 bản thu giữ đồ vật, tài sản các ngày 21/12/2021, 22/12/2021 và ngày 23/12/2021
- Kết luận định giá tài sản số 02/KL ngày 06/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Sông Mã, kết luận: những chiếc D3 thoại bị chiếm đoạt có tổng trị giá 3.000.000 đồng.
- B3 bản khám nghiệm hiện trường ngày 27/12/2021 xác định hiện trường xảy ra vụ án là dãy phòng ở của nữ sinh thuộc Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung H2 cơ sở N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
- Lời khai nhận tội của bị cáo về việc ngày 10/12/2021 đã có hành vi xúi giục Tòng Văn N1, Lò Văn T3 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là D3 thoại di động của các H2 sinh ở Trường Trung H2 cơ sở N về để cho bị cáo lấy tiền tiêu sài cá nhân.
- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 10/12/2021 bị cáo tuy không trực tiếp tham gia thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản là những chiếc D3 thoại di động có tổng giá trị là 3.000.000đ nH đã xúi giục Tòng Văn N1, Lò Văn T3 là người dưới 16 tuổi (người chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội ít nghiêm trọng theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật Hình sự) nên N1 và T3 đóng vai trò như là công cụ, P5 tiện để bị cáo thực hiện tội phạm. Do vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật NH vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa P5, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Các tình T3 giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tích cực bồi thường khắc phục hậu quả và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình T3 giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có hành vi xúi giục và sử dụng Tòng Văn N1 (sinh ngày 04/3/2008) và Lò Văn T3 (sinh ngày 05/9/2006) là người dưới 18 tuổi thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo có tình T3 tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp được quy định tại điểm o khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật; tuy nhiên HĐXX xét thấy việc bị cáo đã bị tạm giam một thời gian cũng đã cho bị cáo một bài H2 sâu sắc và có thời gian cải tạo, suy ngẫm về hành vi của mình, do vậy cần cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, không cần thiết PH4 tiếp tục cách K bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được cải tạo tại địa P5 cũng đảm bảo biện pháp răn đe và phòng ngừa, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội tại địa P5.

[5] Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Bản thân bị cáo không có tài sản gì có giá trị và không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và không áp dụng khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: đã xử lý xong tại giai đoạn điều tra nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại đầy đủ các tài sản bị chiếm đoạt và nhận đủ tiền bồi thường, không có thêm yêu cầu và đề nghị gì. Xét nội dung thoả thuận giữa bị cáo và những người bị hại không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về các vấn đề khác có liên quan:

Đối với Lò Văn T3 và Tòng Văn N1 tính đến thời điểm thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản thì T3 mới 15 tuổi 03 tháng 06 ngày, N1 mới 13 tuổi 09 tháng

07 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật Hình sự, nên T3 đã bị xử phạt hành chính với hình phạt là cảnh cáo, N1 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hành chính nên không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với N1 là đúng quy định của pháp luật.

Đối với lời trình báo của Lò Thị Thanh - sinh năm 2007, trú tại bản Ná Há, xã N, huyện Sông Mã ở cùng phòng số 10 với các bị hại trình báo vào tối ngày 10/12/2021 cũng bị mất một chiếc D3 thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmmi 9A màu xanh trị giá 800.000 đồng, quá trình điều tra Lò Văn T3 khai nhận không có hành vi trộm cắp chiếc D3 thoại nào có đặc điểm như Thanh trình báo. Ngoài lời của Thanh không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên CQCSĐT không có căn cứ để xử lý là đúng cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lò Văn B phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Lò Văn B 15 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 03 tháng 14 ngày tù = 10 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn pH4 thi hành tiếp là 04 tháng 18 ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo cho UBND xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thi hành án.

Không khấu trừ thu nhập, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong trường hợp người chấp hành án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 100 Luật thi hành án Hình sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 328 của Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị giam giữ về một tội phạm khác.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự

Chấp nhận việc những người bị hại và bị cáo pH4 bồi thường đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường và bồi thường xong.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 23/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/7/2022); Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết đúng quy định.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung